

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **657** /STC-QLGCS&TCND
V/v đăng tải và xin ý kiến vào dự thảo
Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quy
định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu
đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống
(bao gồm cả xe con pick-up) trên
địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Tuyên Quang, ngày **24** tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng: HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số
10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí
trước bạ;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý
ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường
quản lý Ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 630/UBND-
TC ngày 02/3/2022 về việc triển khai các quy định về lệ phí trước bạ trên địa
bàn tỉnh;

Hiện nay trên địa bàn các tỉnh lân cận Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu
đối với ô tô từ 09 chỗ trở xuống: tỉnh Lạng Sơn là 11%, tỉnh Cao Bằng là 12%.

Để huy động nguồn thu vào ngân sách nhà nước góp phần phần đầu hoàn
thành và vượt kế hoạch dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm theo Quyết định
số 368/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và Kế
hoạch số 108/KH-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang
cần thiết phải xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu

con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Tài chính đề nghị Quý cơ quan, đơn vị (như mục kính gửi):

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, ý kiến tham gia bằng văn bản gửi Sở Tài chính **trước ngày 03/4/2022** để hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông: Đăng tải Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, mục góp ý dự thảo văn bản để lấy ý kiến nhân dân trong 30 ngày; tổng hợp ý kiến đóng góp của nhân dân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang gửi Sở Tài chính để hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Dự thảo Quyết định được đăng tải trên Website của Sở Tài chính tại địa chỉ <http://sotaichinh.tuyenquang.gov.vn> và được gửi qua hộp thư điện tử hoặc hệ thống quản lý văn bản điều hành của các cơ quan, đơn vị).

Sở Tài chính trân trọng đề nghị Quý cơ quan phối hợp thực hiện./ *vlb*

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Website Sở Tài chính;
- Lưu: VT, QLGC&TCDN (Hà).



Hà Trung Kiên



Số: /TT-STC

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thực hiện Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý Ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 630/UBND-TC ngày 02/3/2022 về việc triển khai các quy định về lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh;

Để thuận lợi cho quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết kịp thời, đúng quy định, căn cứ vào các quy định hiện hành và tình hình thực tế của địa phương, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Tại điểm b, khoản 4, Điều 13 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ định:

“4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

b) Trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định mức thu tính lệ phí trước bạ đối với xe ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống tại địa phương theo điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị định này.”

Tại điểm a, khoản 5, Điều 8 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ định:

“a) Ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up): nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 10%. Trường hợp cần áp dụng mức thu cao hơn cho phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định điều chỉnh tăng nhưng tối đa không quá 50% mức thu quy định chung tại điểm này.”

Hiện nay trên địa bàn các tỉnh lân cận Mức thu lệ phí trước bạ lần đầu đối với ô tô từ 09 chỗ trở xuống: tỉnh Lạng Sơn là 11%, tỉnh Cao Bằng là 12%.

Để huy động nguồn thu vào ngân sách nhà nước góp phần phân đấu hoàn thành và vượt kế hoạch dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm theo Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 08/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang cần thiết phải xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Quan điểm: Phù hợp với quy định của pháp luật, đúng phân cấp, trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

III. CĂN CỨ SOẠN THẢO VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ;

Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Sở Tài chính đã thành lập tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết và xây dựng Kế hoạch soạn thảo dự thảo Nghị quyết.

Sở Tài chính đã có Công văn số /STC-QLGCS&TCND ngày .../3/2022 gửi các cơ quan có liên quan và Sở Thông tin và Truyền thông về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị quyết và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang để lấy ý kiến nhân dân. Kết quả đã có .../... cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến đã có ý kiến tham gia. Sở Thông tin và Truyền thông có Công văn số .../ BBTCTTĐT-STTT ngày .../.../2022 về việc tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân từ hệ thống tiếp nhận thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh đối với dự thảo văn bản QPPL, kết quả từ ngày .../3/2022 đến ngày .../4/2022 có ... ý kiến đóng góp từ hệ thống.

Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số .../BC-STP ngày .../4/2022.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Tỷ lệ phần trăm (%) mức thu lệ phí trước bạ.

Điều 4. Điều khoản thi hành

V. NHỮNG ĐIỀU CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU: Không.

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(Xin trình kèm: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; Tổng hợp, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị; Tổng hợp, giải trình Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, QLGCS&TCND (Hà).

GIÁM ĐỐC

Hà Trung Kiên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2022/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO LẦN 2

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô
từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up)
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX, KỲ HỌP ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số ... ngày .../.../2022 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định mức thu tính lệ phí trước bạ lần đầu đối với xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick-up) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Các quy định khác có liên quan đến việc kê khai, thu, nộp lệ phí trước bạ không nêu trong Nghị quyết này thì thực hiện theo Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ; Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định về lệ phí trước bạ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức, cá nhân có xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick up) nộp lệ phí trước bạ lần đầu.

2. Cơ quan Thuế và các cơ quan liên quan khác.

Điều 3. Tỷ lệ phần trăm (%) mức thu lệ phí trước bạ

Xe ô tô chở người từ 09 chỗ ngồi trở xuống (bao gồm cả xe con pick up) nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 11% giá trị xe ô tô tại thời điểm tính lệ phí trước bạ.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa ..., kỳ họp ... thông qua ngày ... tháng ... năm...và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm.../.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học, Công báo - Kiểm soát TTHC, VP UBND tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài PT&TH tỉnh;

CHỦ TỊCH

Lê Thị Kim Dung

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ GỬI XIN Ý KIẾN

(Kèm theo Công văn số **657** /STC-QLGCS&TCDN ngày **24** tháng 3 năm 2022 của Sở Tài chính)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1	Văn phòng Tỉnh ủy	
2	Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	
3	Văn phòng UBND tỉnh	
4	Cục Thuế tỉnh	
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
6	Sở Giáo dục và Đào tạo	
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
8	Sở Giao thông Vận tải	
9	Sở Thông tin và Truyền thông	
10	Sở Tư pháp	
11	Sở Lao động, Thương binh xã hội	
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	
14	Sở Công thương	
15	Sở Y tế	
16	Sở Ngoại vụ	
17	Sở Nội vụ	
18	Sở Xây dựng	
19	Sở Khoa học và Công nghệ	
20	Ủy ban mặt trận Tổ Quốc tỉnh	
21	Ban Dân tộc	
22	Thanh tra tỉnh	

STT	TÊN ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
23	Đoàn TNCS HCM BCH Đoàn tỉnh Tuyên Quang	
24	Hội Nông dân tỉnh	
25	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	
26	Hội Cựu chiến binh	
27	BQLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
28	BQLDA ĐTXD các công trình Giao thông	
29	BQLDA ĐTXD các công trình NN&PTNT	
30	UBND huyện Chiêm Hóa	
31	UBND huyện Hàm Yên	
32	UBND huyện Yên Sơn	
33	UBND huyện Na Hang	
34	UBND huyện Sơn Dương	
35	UBND huyện Lâm Bình	
36	UBND thành phố Tuyên Quang	